

Bản án số: **16/2023/HNGĐ-ST**
Ngày: 31/3/2023.
V/v: *Ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Nguyễn Sơn Hà;
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Lê Thị Thương và bà Nguyễn Thị Hồ

Thư kY phiên toà ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt – Thư kY Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 215/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/2/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70a/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện S, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Công Y, sinh năm 1963;

Nơi ĐKKHKT và cư trú cuối cùng: Cụm 3, xã H, huyện Đ, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về việc ly hôn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Phan Thị T trình bày:

Năm 2009, chị có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Công Y tại UBND xã X, huyện S, thành phố H. Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống tại xã X, huyện S, H. Ngay sau khi về sinh sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh Y không chịu khó làm ăn, không quan tâm tới chị và các công việc của gia đình. Chị có động viên nhiều lần nhưng anh Y không thay đổi tâm tính mà sống vẫn hoàn toàn phụ thuộc vào chị. Quá trình sinh sống chị cũng cố gắng chịu đựng nhưng đỉnh điểm của mâu thuẫn là tháng 9 năm 2022, chị bị ốm đi viện nhưng anh Y không quan tâm, không hỏi han. Khi chị đi viện về anh Y cũng không quan tâm gì đến chị nên anh chị có xảy ra cãi vã nên anh Y đã bỏ về T sinh sống. Từ ngày anh Y bỏ đi thì anh

chị không còn liên hệ với nhau và không còn quan tâm tới nhau. Do đó chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được và tình cảm của chị với anh Y cũng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn để giải phóng chung cho cả hai người.

Về con chung: Chị anh Y không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình nhà chồng: Chị và anh Y không có. Ngoài các nội dung trình bày trên chị không trình bày thêm vấn đề gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Công Y từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập họp lệ Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho anh Y nhưng anh Nguyễn Công Y không có mặt tại nơi cư trú. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của anh Y và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Công Y và không đề nghị Tòa án giải quyết gì khác.

- Bị đơn anh Nguyễn Công Y vắng mặt tại phiên Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữ chị Phan Thị T và anh Nguyễn Công Y là hôn nhân hợp pháp. Xuất phát từ việc vợ chồng không quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau và không chia sẻ với nhau về mọi mặt trong cuộc sống. Chị T đã nhiều lần động viên anh Y để thay đổi nhưng anh Y không thay đổi còn bỏ mặc chị khi bị ốm đau. Đỉnh điểm của mâu thuẫn là tháng 9 năm 2022, anh chị đã xảy ra cãi vã lẫn nhau và anh Y đã bỏ về T sinh sống. Từ ngày anh chị sống ly thân không còn quan tâm tới nhau mỗi người một cuộc sống. Xét thấy, anh chị mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận việc chị T xin ly hôn anh Y. Về con chung: Chị T, anh Y không có. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình nhà hai bên: Chị T xác định không có nên Tòa án không phải xem xét. Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn tại Tòa án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Chị Phan Thị T khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Công Y có hộ khẩu thường trú tại cụm 3, xã T, huyện Đ, thành phố H nên Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Công Y đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên Toà nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Công Y.

Về nội dung:

Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Công Y kết hôn ngày 24/02/2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện S, thành phố H, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Do đó hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh Y không tu chí làm ăn và không quan tâm tới chị T, bỏ bê công việc gia đình và mọi sinh hoạt trong gia đình đều do một mình chị T lo toan. Hơn nữa, khi chị T bị ốm đau anh Y cũng không quan tâm chia sẻ, hỏi han nên anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng và dẫn đến ly thân từ tháng 9 năm 2022. Anh Y đã bỏ về xã T sinh sống. Từ ngày anh chị sống ly thân cũng không còn quan tâm, hỏi han đến nhau, mỗi người một cuộc sống. Chị T xác định tình cảm không còn và đề nghị được ly hôn với anh Y. Hiện nay anh Y không có mặt tại nơi cư trú nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai được nên đã tiến hành niêm yết theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa anh Y vắng mặt nên Tòa án không thể hoà giải đoàn tụ được. Mặt khác, tại các biên bản xác minh tại chính quyền địa phương không xác định được anh chị có mâu thuẫn hay không nhưng theo biên bản lấy lời khai của người làm chứng của chị Phan Thị Y là chị gái ruột chị T và của anh Dương Thanh C là người cùng xã với anh Y và chị T trình bày trong quá trình sinh sống anh chị có phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh Y không chịu khó làm ăn và không quan tâm tới chị T, anh chị không có tiếng nói chung thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Tháng 9 năm 2022, anh Y đã bỏ về T làm ăn sinh sống và không còn quan tâm tới chị T. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Y đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, Điều 56

Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị Phan Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Công Y.

Về con chung, Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên: Chị T và anh Y không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Phan Thị T đối với anh Nguyễn Công Y, cho chị Phan Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Công Y.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung; nợ chung; công sức đóng góp với gia đình hai bên: Không có.

4. Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu **300.000đ** (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ **300.000đ** (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị Hương đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0002984 ngày 08/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Chị T đã nộp đủ án phí.

5. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã X, huyện S; thành phố H;
- TAND Thành phố HN;
- VKS Huyện Đan Phượng, VKS Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ:

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Sơn Hà